

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31/8/2023

V/v Ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Thành và bà Nguyễn Thị Kiều Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm, Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 15 phút, ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 48/2023/TLST-HNGĐ, ngày 11/5/2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/HNGĐ-ST, ngày 07/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hương; sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn Tân Mỹ, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Công nhân. (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Trần Công Anh, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Liên Mỹ, xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Công nhân. (Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do)

*** Người làm chứng:** Bà Bùi Thị Loan; sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Tân Mỹ, xã Cẩm Duệ, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng. (Mẹ đẻ của chị Trần Thị Hương, Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và các lời khai có tại hồ sơ vụ án và *tại phiên tòa* nguyên đơn chị Trần Thị Hương trình bày:**

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Hương và anh Trần Công Anh kết hôn với nhau vào ngày 16/11/2018, đăng ký tại UBND xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã lẫn nhau và đã sống ly thân từ 3 năm nay. Do đó chị Hương làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn;

- *Về con chung*: Vợ chồng có một con chung tên là Trần Hạnh Trâm; sinh ngày 08/01/2020. Sau khi ly hôn chị Hương yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Anh phải cấp dưỡng;

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi thông báo thụ lý vụ án, thông báo triệu tập anh Trần Công Anh đến làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải nhưng anh Anh đều không có mặt, cũng không gửi các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

- Ngày 18/5/2023 Tòa án cũng đã gửi văn bản yêu cầu anh Anh trình bày ý kiến của mình về các vấn đề liên quan đến các yêu cầu khởi kiện của chị Hương, theo báo phát bưu điện thể hiện anh Anh cũng đã nhận được yêu cầu của Tòa án nhưng anh Anh vẫn không thực hiện, không có mặt tại phiên họp công khai chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

- Ngày 29/5/2023 chị Trần Thị Hương có giao nộp cho Tòa án các tài liệu gồm: Đơn ly hôn, Bản tự khai, Đơn xin xét xử vắng mặt, tất cả các tài liệu trên đều đề tên Trần Công Anh song không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Theo trình bày đây là các tài liệu do bà Nguyễn thị Hà (mẹ đẻ của anh Anh) gửi về.

- Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã nhiều lần liên lạc với anh Anh qua số điện thoại 0976560776 do chị Hương cung cấp thì anh cho rằng **việc chị Hương làm đơn ly hôn là đơn phương, anh Anh không đồng ý và cũng không cho người nhà nhận hay ký bất cứ văn bản nào của Tòa án. Anh không cung cấp các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.**

- Tại văn bản số 36/UBND, ngày 22/5/2023 của UBND xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà cung cấp: anh Trần Công Anh có hộ khẩu thường trú tại thôn Liên Mỹ, xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; sau khi kết hôn hai anh chị đi làm ăn xa, không cư trú tại địa phương. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, địa phương không nắm được.

- Trình bày ý kiến tại phiên tòa bà Bùi Thị Loan (mẹ của chị Hương cho rằng) mâu thuẫn vợ chồng phát sinh đã lâu, mặc dù gia đình hai bên cũng đã khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Do đó, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết ly hôn cho các con để ổn định cuộc sống; về nguyện vọng nuôi con của cháu Hương đề nghị Tòa án xem xét vì cháu còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của người mẹ; gia đình bà cam kết sẽ hỗ trợ chị Hương trong việc nuôi con.

* *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa*:

- *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại các Điều 48, 49, 51 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, trình tự thủ tục thu thập chứng cứ đúng pháp luật. Nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ kịp thời các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án; có bản tự khai thể hiện đầy đủ ý kiến của mình về các vấn đề liên quan của vụ án. Bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập, thông báo làm việc của Tòa án nhưng qua các tài liệu điện tử (nội dung ghi âm cuộc gọi), báo phát bưu điện cho thấy anh Trần Công Anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, đã biết được các nội dung liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không phối hợp trong

việc cung cấp tài liệu chứng cứ. Do đó, Tòa án đủ căn cứ xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Qua nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: **khoản 1 Điều 53, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83** Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 93, Điều 94, Điều 96, khoản 4 Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 24, điểm **a khoản 5, Điều 27** Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Hương về việc ly hôn anh Trần Công Anh.

+ Về quan hệ nuôi con chung: Giao con chung là cháu Trần Hạnh Trâm; sinh ngày 08/01/2020 cho chị Trần Thị Hương trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành(18 tuổi). **Anh Trần Công Anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản, cản trở.**

+ Về án phí: Nguyên đơn khởi kiện nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

+ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn; bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã có mặt và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập nhưng đã nhận được thông tin về nội dung yêu cầu khởi kiện; việc bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập không có lý do chính đáng nên phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định pháp luật. Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất vào ngày 24/7/2023 và phiên tòa lần thứ 2 vào ngày 31/8/2023 nhưng cả hai lần bị đơn đều vắng mặt không có lý do chính đáng. Do đó, đủ căn cứ xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Hương và anh Trần Công Anh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ai lừa dối, ép buộc, đảm bảo điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, do đó có đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân của chị anh là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, thiếu sự quan tâm, chia sẻ, tin tưởng lẫn nhau và đã sống ly thân từ hơn ba năm nay. Chị Hương kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Anh để tạo lập cuộc sống mới.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập tổ chức hòa giải để các đương sự hàn gắn quan hệ vợ chồng nhưng bị đơn đều không có mặt; trao đổi qua điện thoại, anh Anh cũng thể hiện ý kiến không còn tình cảm với chị Hương nhưng không đồng ý ly

hôn và thể hiện sự không hợp tác trong việc cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Hội đồng xét xử thấy rằng thực tế mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã lâu và đã sống ly thân hơn ba năm nay; qua điện thoại bản thân anh Anh có ý kiến không đồng ý ly hôn song không xuất phát từ mong muốn hàn gắn, xây dựng hạnh phúc gia đình mà từ sự ích kỷ, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, cố tình gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Hương về việc xin ly hôn anh Trần Công Anh là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[2.2] *Về quan hệ con chung*: Vợ chồng có một con chung tên là Trần Hạnh Trâm; sinh ngày 08/01/2020. Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay chị Hương có nguyện vọng yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng; bản thân anh Trần Công Anh trao đổi qua điện thoại cũng thể hiện ý kiến mong muốn được nuôi con. Đây là nguyện vọng chính đáng của hai vợ chồng, thể hiện trách nhiệm, tình cảm với con. Tuy nhiên, xét điều kiện thực tế hiện tại anh Anh không có mặt tại địa phương, không cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh cho quyền yêu cầu được nuôi con của mình. Trong khi đó cháu Trần Hạnh Trâm đang **còn** nhỏ, lại là con gái, trong thời gian qua được chị Hương chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo, phát triển tốt cả về thể chất lẫn tinh thần. Do đó, cần tiếp tục giao cháu Trần Hạnh Trâm cho chị Hương chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo điều kiện phát triển tốt nhất cho cháu. Về cấp dưỡng nuôi con chị Hương không yêu cầu nên miễn xét.

[2.3] *Về quan hệ tài sản chung*: Các đương sự không ai có yêu cầu giải quyết về tài sản nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3] *Về án phí*: Nguyên đơn khởi kiện nên phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 24, điểm a **khoản 5 Điều 27** Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Chị Trần Thị Hương có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; anh Trần Công Anh vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 93, Điều 94, Điều 96, khoản 4 Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. *Về hôn nhân*: Chị Trần Thị Hương được ly hôn anh Trần Công Anh.

2. *Về con chung*: Giao con chung là cháu Trần Hạnh Trâm; sinh ngày 08/01/2020 cho chị Trần Thị Hương trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Trần Công Anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản, cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Trần Thị Hương phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Trần Thị Hương đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0009987, ngày 11/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Trần Thị Hương còn phải nộp tiếp số tiền án phí còn thiếu là 150.000 đồng. (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Trần Thị Hương có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; anh Trần Công Anh vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ **ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được** niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên,
(nơi đăng ký kết hôn để xóa đăng ký)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhân